TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **220**/2017/QĐST- HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 01 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 205/2017/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị Đ, sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Tổ B, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Nơi ở hiện nay: Xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ B, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 – Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bẩy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị Đ. và anh Nguyễn Tuấn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giao cháu Nguyễn Việt H, sinh ngày 12/7/2013 cho anh Nguyễn Tuấn A. trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Lò Thị Đ. không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm nuôi con chung không ai được phép ngăn cản

- *Về tài sản chung và vay nợ chung:* Chị Lò Thị Đ. và anh Nguyễn Tuấn A. xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lò Thị Đ. tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004879 ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Chị Đ. còn được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Tuấn A. không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND xã Tân Minh; H. Đà Bắc, T. Hòa Bình
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến